

## CÔNG BỐ THÔNG TIN DISCLOSURE OF INFORMATION

Kính gửi/ To:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín/ Vietnam  
Thương Tin Commercial Joint Stock Bank:

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: VBB
- Địa chỉ/Address: 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ/ 47 Tran Hung Dao,  
Phu Loi Ward, Can Tho City)
- Điện thoại liên hệ/ Tel.: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858 E-mail:

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026 số 83/2026/BC-HĐQT ngày 28/7/2026 của  
Hội đồng quản trị Vietbank/ Report No. 83/2026/BC-HĐQT dated July 28, 2026 of the Vietbank  
Board of Directors on Corporate Governance for the First Six Months of 2026.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/7/2026/ This  
information is published on the Company's website on July 28, 2026:  
<https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm  
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information provided is  
true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng  
đầu năm 2026 số 83/2026/BC-HĐQT  
ngày 28/7/2026 của Hội đồng quản trị  
Vietbank/ Report No. 83/2026/BC-HĐQT  
dated July 28, 2026 of the Vietbank  
Board of Directors on Corporate  
Governance for the First Six Months of  
2026. *me*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN  
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

DEPUTY CHIEF EXECUTIVE OFFICER



TRẦN THỊ NGỌC LÝ

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(6 tháng đầu năm 2026)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ (trước đây là 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).
- Điện thoại: 0299 3621454 Fax: 0299 3621858 Email: vietbank.com.vn
- Vốn điều lệ: **10.768.973.840.000 đồng** (Mười nghìn bảy trăm sáu mươi tám tỷ chín trăm bảy mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán: **VBB**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|--------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ         | 24/4/2026 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Định hướng Kế hoạch kinh doanh năm 2026.</li><li>- Thông qua Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.</li><li>- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.</li><li>- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, về kết quả</li></ul> |

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|--------------------------|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                          |      | <p>kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo Tiến độ thực hiện tăng vốn điều lệ và việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2025.</li> <li>- Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.</li> <li>- Thông qua Tờ trình v/v Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026.</li> <li>- Thông qua Tờ trình thông qua chủ trương phát hành và niêm yết trái phiếu ra công chúng năm 2026.</li> <li>- Thông qua Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, và ngân sách hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát năm 2026.</li> <li>- Thông qua Tờ trình v/v chọn tổ chức kiểm toán độc lập (theo quy định tại Điều 59 của Luật Các TCTD).</li> <li>- Thông qua Báo cáo về kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 Thông tư số 31/2024/TT-NHNN.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về Bộ Quy định về tổ chức Quản trị, Kiểm soát của Vietbank cập nhật cho phù hợp theo Thông tư số 83/2025/TT-NHNN, các quy định của pháp luật có liên quan và thực tế hoạt động của Vietbank: Điều lệ Ngân hàng; Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy định tổ chức, hoạt động HĐQT; Quy định tổ chức, hoạt động Ban KS.</li> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả xây dựng và triển khai Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại Vietbank theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2025.</li> </ul> |

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-----|--------------------------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                          |      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Tờ trình về chủ trương tham gia tái cơ cấu Quỹ tín dụng nhân dân.</li> <li>- Thông qua Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng bất động sản làm trụ sở hoạt động của Ngân hàng theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ.</li> </ul> |

## II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (\*):

| STT | Thành viên HĐQT          | Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành</i> )                                    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                          |                                                                                                        | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Dương Nhất Nguyên    | Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025<br>(Thành viên HĐQT không điều hành)                                  | 26/4/2021                                               |                 |
| 2   | Ông Nguyễn Hữu Trung     | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2021-2025<br>(Thành viên HĐQT không điều hành) | 26/4/2021                                               |                 |
| 3   | Bà Quách Tố Dung         | Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025<br>(Thành viên HĐQT không điều hành)                                | 26/4/2021                                               |                 |
| 4   | Bà Lê Thị Xuân Lan       | Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025<br>(Thành viên HĐQT không điều hành)                                | 26/4/2021                                               |                 |
| 5   | Bà Lương Thị Hương Giang | Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025<br>(Thành viên HĐQT không điều hành)                                | 26/4/2021                                               |                 |

(\*) Về cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030, Vietbank thực hiện tuân theo đúng quy định tại Điều lệ năm 2026 và Luật Các tổ chức tín dụng. Theo đó, Hội đồng quản trị Vietbank đã thực hiện thông báo cho cổ đông về việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2030. Trên cơ sở đề cử của cổ đông, HĐQT đã ra Nghị quyết về việc thông qua danh

sách dự kiến nhân sự bầu HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2030. Ngày 05/02/2026, Vietbank đã có Văn bản số 333/2026/CV-VB kèm theo hồ sơ gửi Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đề nghị xem xét và chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2030. Hồ sơ của Vietbank đã được Cục quản lý, giám sát tổ chức tín dụng phản hồi tại văn bản số 532/QLGS5 ngày 13/02/2026 để rà soát, bổ sung theo quy định.

Sau khi tự rà soát hồ sơ nhân sự và căn cứ thực tế hoạt động của Vietbank, để có thêm thời gian chuẩn bị, lựa chọn nhân sự dự kiến bầu HĐQT đáp ứng chiến lược quản trị ngân hàng trong giai đoạn sắp tới, Hội đồng quản trị Vietbank đã có Văn bản báo cáo NHNN và thống nhất việc sẽ tiếp tục thực hiện chuẩn bị, lựa chọn nhân sự trình NHNN chấp thuận để bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2030 tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gần nhất theo quy định.

Nội dung này đã được báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua.

## 2. Các cuộc họp HĐQT (6 tháng đầu năm 2026):

| Stt | Thành viên HĐQT          | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Dương Nhất Nguyên    | 61/61                    | 100%              | -                       |
| 2   | Ông Nguyễn Hữu Trung     | 61/61                    | 100%              | -                       |
| 3   | Bà Quách Tố Dung         | 61/61                    | 100%              | -                       |
| 4   | Bà Lê Thị Xuân Lan       | 61/61                    | 100%              | -                       |
| 5   | Bà Lương Thị Hương Giang | 61/61                    | 100%              | -                       |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, ngoài cuộc họp HĐQT hàng quý để thảo luận và có ý kiến đối với kết quả điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như việc thực hiện, triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hàng tháng, trên cơ sở báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị cũng đã xem xét, có ý kiến để Ban Tổng giám đốc có các điều chỉnh giải pháp kinh doanh cụ thể và phù hợp. Đối với các vấn đề vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị tổ chức họp trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để đưa ra các quyết định/nghị quyết kịp thời.
- Định kỳ hàng tháng, Thường trực Hội đồng quản trị họp giao ban mở rộng cùng Ban Điều hành và các Khối/Phòng/Ban, các Khu vực và các TTKD trên toàn Hệ thống để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động điều hành.
- Với kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc là **Hoàn thành nhiệm vụ**.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Bên cạnh các hoạt động của Hội đồng quản trị, trên cơ sở quy định của pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động, tình hình nhân sự của Vietbank, trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội

đồng quản trị đã bổ sung và điều chỉnh thành viên các Hội đồng, Ủy ban cho phù hợp để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong các vấn đề liên quan đến hoạt động ngân hàng như các chính sách kinh tế vĩ mô và dự báo xu hướng thị trường, lãi suất, quản lý rủi ro, nhân sự, các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, xử lý rủi ro, đầu tư, mua sắm tài sản – dịch vụ - hàng hóa, phát triển mạng lưới,...

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026):

- a. Nghị quyết của HĐQT: 120 Nghị quyết (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 1).
- b. Quyết định của HĐQT: 122 Quyết định (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 2).

6. Hoạt động khác của Hội đồng quản trị (nếu có):

7. Nhằm nâng cao năng lực kinh doanh của hệ thống, tối ưu hóa hoạt động xuyên suốt từ Hội sở đến các Trung tâm kinh doanh (TTKD), Tăng cường sự phối hợp giữa các Khối Hội sở và các TTKD với định hướng hoạt động lấy khách hàng làm trọng tâm, xử lý các vướng mắc, điểm nghẽn trong quy trình kinh doanh, Hội đồng quản trị đã quyết liệt chỉ đạo hoàn thiện triển khai việc đề án tái cấu trúc mô hình hoạt động tại Hội sở theo Nghị quyết đã được Hội đồng quản trị thông qua.

**III. Ban Kiểm soát (6 tháng đầu năm 2026) (\*\*):**

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS         | Chức vụ                     | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|------------------------|-----------------------------|------------------------------------------|---------------------|
| 1   | Ông Hứa Ngọc Nghĩa     | Trưởng Ban kiểm soát        | Nhiệm kỳ 2021 - 2025:<br>ngày 26/04/2021 | Cử nhân kinh tế     |
| 2   | Ông Mạc Hữu Danh       | Thành viên BKS chuyên trách | Nhiệm kỳ 2021 - 2025:<br>ngày 26/04/2021 | Cử nhân kinh tế     |
| 3   | Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung | Thành viên BKS chuyên trách | Nhiệm kỳ 2021 - 2025:<br>ngày 26/04/2021 | Cử nhân kinh tế     |

(\*\*) Về cơ cấu, thành phần Ban kiểm soát Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030, Vietbank thực hiện tuân theo đúng quy định tại Điều lệ năm 2026 và Luật Các tổ chức tín dụng. Theo đó, Hội đồng quản trị Vietbank đã thực hiện thông báo cho cổ đông về việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2030. Trên cơ sở đề cử của cổ đông, HĐQT đã ra Nghị quyết về việc thông qua danh sách dự kiến nhân sự bầu BKS nhiệm kỳ 2026 - 2030. Ngày 05/02/2026, Vietbank đã có Văn bản số 333/2026/CV-VB kèm theo hồ sơ gửi Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đề nghị xem xét và chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2030. Hồ sơ của Vietbank đã được Cục quản lý, giám sát tổ chức tín dụng phản hồi tại văn bản số 532/QLGS5 ngày 13/02/2026 để rà soát, bổ sung theo quy định.

Sau khi tự rà soát hồ sơ nhân sự và căn cứ thực tế hoạt động của Vietbank, để có thêm thời gian chuẩn bị, lựa chọn nhân sự dự kiến bầu BKS đáp ứng chiến lược quản trị ngân hàng trong giai đoạn sắp tới, Hội đồng quản trị Vietbank đã có Văn bản báo cáo NHNN và thống nhất việc sẽ tiếp tục thực hiện chuẩn bị, lựa chọn nhân sự trình NHNN chấp thuận để bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030 tại ĐHĐCĐ gần nhất theo quy định.

Nội dung này đã được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua.

2. Cuộc họp của BKS (tính đến ngày 30/6/2026):

| Stt | Thành viên BKS         | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|---------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Hứa Ngọc Nghĩa     | 02/02               | 100%              | -                       |
| 2   | Ông Mạc Hữu Danh       | 02/02               | 100%              | -                       |
| 3   | Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung | 02/02               | 100%              | -                       |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

BKS thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành, Cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định bởi Luật Các Tổ chức tín dụng; Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về quản trị công ty Đại chúng; Điều lệ Ngân hàng; Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng cũng như Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát.

Theo đó, công tác giám sát hoạt động của các cơ quan quản trị, điều hành được thực hiện thông qua các phiên họp, hội ý, thảo luận từng vấn đề cụ thể; cơ chế thông tin báo cáo nội bộ; kết quả kiểm toán định kỳ/đột xuất của Bộ phận trực thuộc – Kiểm toán nội bộ; hệ thống các quy trình; quy định qua đó các nghiệp vụ, hoạt động dựa trên đó để vận hành, tác nghiệp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Cơ chế phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành được thực hiện thông suốt, liên tục, các thông tin được trao đổi tương tác theo vị trí vai trò chức năng nhiệm vụ của mỗi cơ quan. Các phiên họp của HĐQT, phiên họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành đều có sự tham dự của đại diện BKS, các ý kiến thảo luận, tham vấn của BKS được ghi nhận, cân nhắc đối với từng chủ điểm quan trọng trong phiên họp.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Đại diện Ban Kiểm soát đã tham dự Tập huấn Thông tư số 83/2025/TT-NHNN do NHNN tổ chức ngày 18/3/2026.

**IV. Ban Tổng giám đốc:**

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Vietbank: bổ nhiệm 01 Quyền TGD và 01 Phó Tổng giám đốc: Ông Lê Thanh Quý Ngọc - Quyền Tổng Giám đốc, 01 Phó TGD - Bà Trần Thị Ngọc Lý); tái bổ nhiệm Ông Phạm Danh – Phó Tổng giám đốc; miễn nhiệm Bà Trần Tuấn Anh - Tổng giám đốc, miễn nhiệm Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc.

| Stt | Thành viên Ban Tổng giám đốc                | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn                                                                                                                             | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Tổng giám đốc  |
|-----|---------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| 1   | Bà Trần Tuấn Anh – Tổng giám đốc            | 27/03/1976          | - Thạc sỹ Luật học chuyên ngành Luật Kinh tế;<br>- Cử nhân tài chính – tín dụng.                                                                | Bổ nhiệm ngày 14/08/2023; miễn nhiệm ngày 02/02/2026    |
| 2   | Ông Lê Thanh Quý Ngọc – Quyền Tổng giám đốc | 11/12/1984          | - Thạc sỹ – chuyên ngành Quản trị kinh doanh;<br>- Cử nhân - chuyên ngành Tài chính Ngân hàng.                                                  | Bổ nhiệm Quyền TGD ngày 02/02/206                       |
| 2   | Ông Phạm Danh – Phó Tổng giám đốc           | 10/11/1980          | - Thạc sỹ chuyên ngành Ngân hàng;<br>- Cử nhân chuyên ngành Tài chính – Tiền tệ - Tín dụng.                                                     | Bổ nhiệm ngày 13/11/2017, tái bổ nhiệm ngày 02/02/2026  |
| 3   | Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc      | 08/12/1977          | - Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh.                                                                                                     | Bổ nhiệm ngày 08/03/2021; miễn nhiệm ngày 02/02/2026    |
| 5   | Ông Phạm Linh – Phó Tổng giám đốc           | 27/10/1974          | - Tiến sỹ – chuyên ngành Quản trị kinh doanh ;<br>- Thạc sỹ – chuyên ngành Tài chính Ngân hàng;<br>- Cử nhân – chuyên ngành Tài chính Tín dụng. | Bổ nhiệm ngày 15/01/2025, tái bổ nhiệm ngày 14/01/2026. |

#### V. Kế toán trưởng:

| Stt | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm                             |
|-----|-------------------------|---------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 1   | Bà Nguyễn Thị Thúy Minh | 19/11/1979          | Cử nhân chuyên ngành Kế toán. | Bổ nhiệm ngày 28/6/2025; tái bổ nhiệm ngày 28/6/2026. |

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý (CBQL) khác và Thư ký công ty đã tham gia trong 6 tháng đầu năm 2026 theo quy định về quản trị công ty:

- Chương trình đào tạo cán bộ quản lý ngân hàng cấp cao do NHNN Việt Nam tổ chức (tổ chức SECO -Thụy Sĩ tài trợ).

- Chuyên gia bảo vệ dữ liệu cá nhân - Chương trình VnDPO/L – 13.
- Bảo mật thông tin dữ liệu cá nhân trong hoạt động ngân hàng.
- Tọa đàm về bao thanh toán quốc tế.
- Ứng dụng AI nâng cao hiệu suất trong công việc kiểm soát và kiểm toán nội bộ trong hoạt động Ngân hàng.
- Nghiệp vụ Phòng, chống rửa tiền, phòng chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt dành cho CBNV Vietbank.
- Pháp luật lao động về hợp đồng lao động điện tử, pháp luật bảo vệ dữ liệu cá nhân và pháp luật về việc làm - bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội áp dụng năm 2026.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: chi tiết theo *DM 3*.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
  - Tổng hợp giao dịch với các Bên liên quan: chi tiết theo *DM4*.
  - Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty: phát sinh 02 giao dịch: chi tiết theo *DM5*.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (bao gồm Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết theo Danh sách đính kèm – *DM6*.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: phát sinh 01 trường hợp - *DM 7*.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: Văn thư VP. HĐQT.


  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**DƯƠNG NHẤT NGUYỄN**



## DANH MỤC

## CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (06 THÁNG NĂM 2026)

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                  | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | 01/2026/NQ-HĐQT | 05/01/2026    | Tờ trình số 689/2026/TT-TGD về Kế hoạch tổ chức hoạt động khai Xuân Bính Ngọ 2026.                                                                                                        | 100%            |
| 2   | 02/2026/NQ-HĐQT | 05/01/2026    | Tờ trình số 436/2026/TT-HĐQLMS về thông qua điều chỉnh thay đổi nhân sự Hội đồng quản lý mua sắm.                                                                                         | 100%            |
| 3   | 03/2026/NQ-HĐQT | 08/01/2026    | Tờ trình số 01/2026/TT-UBNS ngày 06/01/2026 của Ủy ban Nhân sự về Đề xuất ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng tại Vietbank.                                                            | 100%            |
| 4   | 04/2026/NQ-HĐQT | 08/01/2026    | Tờ trình số 10/2026/TT-TGD về Ban hành một số Văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị (Đợt 2).                                                                                     | 100%            |
| 5   | 05/2026/NQ-HĐQT | 08/01/2026    | Tờ trình số 11/2026/TT-TGD về chủ trương và chi phí sản xuất quà tặng tăng cường quảng bá thương hiệu Vietbank năm 2026.                                                                  | 100%            |
| 6   | 06/2026/NQ-HĐQT | 10/01/2026    | Báo cáo số 03/2026/BC-TGD về điều chỉnh hạn mức rủi ro thị trường, rủi ro tập trung trong hoạt động tự doanh.                                                                             | 100%            |
| 7   | 07/2026/NQ-HĐQT | 12/01/2026    | Tờ trình số 02/2026/TT-TT UBNS về Đề xuất Ban hành Quy chế Cán bộ - nhân viên (CBNV) tại Vietbank.                                                                                        | 100%            |
| 8   | 08/2026/NQ-HĐQT | 12/01/2026    | Tờ trình số 04/2026/TT-VP HĐQT ngày 07/01/2026 của Phê duyệt ngân sách và triển khai "Dịch vụ tư vấn" chuyển sàn, niêm yết cổ phiếu Vietbank trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE). | 100%            |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                           | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 9   | 09/2026/NQ-HĐQT | 12/01/2026    | Tờ trình số 18/2026/TT-TGD ngày 10/01/2026 của Tổng giám đốc về Rà soát, điều chỉnh các Văn bản nội bộ thuộc Trung tâm PT Nguồn Nhân lực.                                                          | 100%            |
| 10  | 10/2026/NQ-HĐQT | 12/01/2026    | Tờ trình số 01/2026/TT-BCĐ ngày 09/01/2026 của Ban Chỉ đạo Dự án Tái cấu trúc Ngân hàng về sửa đổi, bổ sung Quyết định 192/2025/QĐ-HĐQT về ban hành Quy chế tổ chức Bộ máy điều hành của Vietbank. | 100%            |
| 11  | 11/2026/NQ-HĐQT | 14/01/2026    | Tờ trình số 24/2026/TT-TGD ngày 10/01/2026 của Tổng giám đốc v/v Ban hành Quy chế phát hành, thanh toán, sử dụng thẻ của Vietbank.                                                                 | 100%            |
| 12  | 12/2026/NQ-HĐQT | 14/01/2026    | Tờ trình số 03.2026.TT-UBNS ngày 13/02/2026 của Ủy ban Nhân sự về Đánh giá tái bổ nhiệm chức danh Phó TGD Vietbank đối với ông Phạm Linh.                                                          | 100%            |
| 13  | 13/2026/NQ-HĐQT | 14/01/2026    | Tờ trình số 27/2026/TT-TGD ngày 12/02/2026 của Tổng giám đốc về Điều chỉnh một số văn bản nội bộ thuộc Trung tâm PT>NNL (lần 2).                                                                   | 100%            |
| 14  | 14/2026/NQ-HĐQT | 15/01/2026    | Tờ trình số 20/2026/TT-TGD về Định hướng Kế hoạch kinh doanh năm 2026.                                                                                                                             | 100%            |
| 15  | 15/2026/NQ-HĐQT | 15/01/2026    | Tờ trình số 35/2026/TT-TGD và Tờ trình số 37/2026/TT-TGD về ban hành một số văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT (Đợt 3, Đợt 4).                                                                      | 100%            |
| 16  | 16/2026/NQ-HĐQT | 19/01/2026    | Tờ trình số 49/2026/TT-TGD ngày 16/01/2026 của Tổng giám đốc v/v thông qua Phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi Vietbank năm 2026.                                                               | 100%            |
| 17  | 17/2026/NQ-HĐQT | 19/01/2026    | Tờ trình số 42/2026/TT-TGD v/v ban hành Các giới hạn, tỷ lệ liên quan rủi ro thanh khoản.                                                                                                          | 100%            |

*Handwritten signature*

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                    | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 18  | 18/2026/NQ-HĐQT | 21/01/2026    | Tờ trình số 52/2026/TT-TGD ngày 16/01/2026 của Tổng giám đốc về chọn Công ty KTĐL kiểm toán Báo cáo tình hình huy động và sử dụng vốn Trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 31/12/2025.    | 100%            |
| 19  | 19/2026/NQ-HĐQT | 21/01/2026    | Tờ trình số 04/2026/TT-TT UBNS ngày 19/01/2026 của Thường trực Ủy ban Nhân sự (Thường trực UBNS) về Đề xuất Giá trị cốt lõi của Vietbank và Năng lực cốt lõi của Cán bộ nhân viên Vietbank. | 100%            |
| 20  | 20/2026/NQ-HĐQT | 23/01/2026    | Họp Hội đồng quản trị quý 4/2025 - Báo cáo của TGD về HĐKD năm 2025.                                                                                                                        | 100%            |
| 21  | 21/2026/NQ-HĐQT | 23/01/2026    | Họp Hội đồng quản trị quý 4/2025 - Báo cáo của Văn phòng HĐQT về các phê duyệt của TT HĐQT, Thông qua Báo cáo quản trị công ty năm 2025.                                                    | 100%            |
| 22  | 22/2026/NQ-HĐQT | 23/01/2026    | Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025, đánh giá hiệu quả làm việc của các Thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng - Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2025        | 100%            |
| 23  | 23/2026/NQ-HĐQT | 23/01/2026    | Đánh giá hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2025                                                                                              | 100%            |
| 24  | 24/2026/NQ-HĐQT | 26/01/2026    | Tờ trình số 70/2026/TT-TGD ngày 23/01/2026 của Tổng giám đốc về chuyển nhượng trái phiếu TPDN thuộc sở hữu của Vietbank (Trái phiếu Công ty CP tư vấn và kinh doanh BĐS TCO).               | 100%            |
| 25  | 25/2026/NQ-HĐQT | 29/01/2026    | Tờ trình số 80/2026/TT-TGD ngày 27/01/2026 của Tổng giám đốc về đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Xử lý rủi ro.                                              | 100%            |

*[Handwritten signature]*

20  
IG  
HU  
CI  
VI  
TH  
H

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY<br>BAN<br>HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                | TỶ LỆ<br>THÔNG<br>QUA |
|-----|-----------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 26  | 26/2026/NQ-HĐQT | 30/01/2026          | Thông qua kết quả lấy ý kiến cổ đông về đề cử nhân sự dự kiến và thông qua Danh sách dự kiến nhân sự bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Vietbank nhiệm kỳ 2026 - 2030.                     | 100%                  |
| 27  | 27/2026/NQ-HĐQT | 31/01/2026          | Tờ trình số 05/2026/TT-UBND về Đánh giá tái bổ nhiệm ông Phạm Danh - Phó TGD.                                                                                                                           | 100%                  |
| 28  | 28/2026/NQ-HĐQT | 02/02/2026          | Miễn nhiệm Tổng giám đốc (Bà Trần Tuấn Anh), bổ nhiệm Quyền TGD (Ông Lê Thanh Quý Ngọc).                                                                                                                | 100%                  |
| 29  | 29/2026/NQ-HĐQT | 02/02/2026          | Thay đổi Người đại diện theo Pháp luật.                                                                                                                                                                 | 100%                  |
| 30  | 30/2026/NQ-HĐQT | 02/02/2026          | Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc (Ông Nguyễn Tiến Sỹ), bổ nhiệm Phó TGD (Bà Trần Thị Ngọc Lý).                                                                                                              | 100%                  |
| 31  | 31/2026/NQ-HĐQT | 03/02/2026          | Báo cáo số 29/2026/BC-TGD ngày 29/01/2026 của Tổng giám đốc về thực hiện Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐQT liên quan đến việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Vietbank. | 100%                  |
| 32  | 32/2026/NQ-HĐQT | 03/02/2026          | Tờ trình số 06/2026/TT-TT UBND ngày 02/02/2026 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về chế độ hỗ trợ nghỉ việc đối với Bà Trần Tuấn Anh – Nguyên TGD và ông Nguyễn Tiến Sỹ - Nguyên Phó TGD.                  | 100%                  |
| 33  | 33/2026/NQ-HĐQT | 05/02/2026          | Tờ trình số 65/2026/TT-TGD về Rà soát khẩu vị rủi ro năm 2026.                                                                                                                                          | 100%                  |
| 34  | 34/2026/NQ-HĐQT | 05/02/2026          | Báo cáo số 01/2026/BC-TT UBND về Kết quả chi thường tổng kết năm 2025.                                                                                                                                  | 100%                  |
| 35  | 35/2026/NQ-HĐQT | 09/02/2026          | Tờ trình số 33/2026/TT-VP HĐQT về điều chỉnh, bổ sung nhân sự một số HĐ-UB trực thuộc HĐQT.                                                                                                             | 100%                  |



| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                             | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 36  | 36/2025/NQ-HĐQT | 10/02/2026    | Tờ trình số 98/2025/TT-TGD ngày 06/02/2026 của Tổng giám đốc về thay đổi nhân sự Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng (PCTN), tiêu cực và tội phạm (TP) tại Vietbank. | 100%            |
| 37  | 37/2026/NQ-HĐQT | 10/02/2026    | Tờ trình số 100/2026/TT-TGD ngày 06/02/2026 của Tổng giám đốc về phê duyệt Ngân sách trang bị xe ô tô phục vụ Ban Lãnh đạo.                                          | 100%            |
| 38  | 38/2026/NQ-HĐQT | 11/02/2026    | Tờ trình số 37/2026/TT-VP HĐQT ngày 09/02/2026 của Văn phòng HĐQT về thông qua ngày giao dịch đối với đăng ký đăng ký giao dịch của Vietbank.                        | 100%            |
| 39  | 39/2026/NQ-HĐQT | 11/02/2026    | Tờ trình số 101/2026/TT-TGD ngày 09/02/2026 của Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung nội dung VDL tại Điều lệ Vietbank.                                                 | 100%            |
| 40  | 40/2026/NQ-HĐQT | 11/02/2026    | Thay đổi địa điểm PGD Bình Thủy - Chi nhánh Cần Thơ.                                                                                                                 | 100%            |
| 41  | 41/2026/NQ-HĐQT | 11/02/2026    | Tờ trình số 108/2026/TT-TGD ngày 10/02/2026 của Tổng giám đốc v/v Đánh giá nội bộ về mức đủ vốn.                                                                     | 100%            |
| 42  | 42/2026/NQ-HĐQT | 12/02/2026    | Tờ trình số 104/2026/TT-TGD ngày 09/02/2026 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế về hoạt động chiết khấu.                                                           | 100%            |
| 43  | 43/2026/NQ-HĐQT | 12/02/2026    | Tờ trình số 105/2026/TT-TGD ngày 09/02/2026 của Tổng giám đốc ban hành Quy chế cho vay ra nước ngoài và thu hồi nợ nước ngoài tại Vietbank.                          | 100%            |
| 44  | 44/2026/NQ-HĐQT | 12/02/2026    | Tờ trình số 38/2026/TT-VP HĐQT ngày 10/02/2026 của Văn phòng HĐQT về thời gian, thủ tục tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026.                                           | 100%            |
| 45  | 45/2026/NQ-HĐQT | 24/02/2026    | Tờ trình số 110/2026/TT-TGD ngày 12/02/2026 của Tổng giám đốc về Phê duyệt Ngân sách cho Hệ thống giải pháp khởi tạo và quản lý tài khoản đề xuất cấp                | 100%            |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                     | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                 |               | tín dụng cho Khách hàng Doanh nghiệp (CLOS).                                                                                                                                                                 |                 |
| 46  | 46/2026/NQ-HĐQT | 24/02/2026    | Tờ trình số 111/2026/TT-TGD ngày 12/02/2026 của Tổng giám đốc về việc ban hành Quy chế hoạt động mua, bán nợ tại Vietbank.                                                                                   | 100%            |
| 47  | 47/2026/NQ-HĐQT | 24/02/2026    | Tờ trình số 112/2026/TT-TGD ngày 12/02/2026 của Tổng giám đốc về việc ban hành Quy chế về nghiệp vụ Thư tín dụng và các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến Thư tín dụng.                                | 100%            |
| 48  | 48/2026/NQ-HĐQT | 02/3/2026     | Tờ trình số 99/2026/TT-TGD ngày 06/02/2026 của Tổng giám đốc về một số chỉ tiêu Hạn mức rủi ro tín dụng (RRTD) năm 2026.                                                                                     | 100%            |
| 49  | 49/2026/NQ-HĐQT | 02/3/2026     | Tờ trình số 07/2026/TT-TT UBNS ngày 27/02/2026 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về thu nhập, chế độ đối với ông Lê Thanh Quý Ngọc - Quyền TGD.                                                                 | 100%            |
| 50  | 50/2026/NQ-HĐQT | 19/3/2026     | Tờ trình số 124/2026/TT-TGD ngày 18/3/2026 v/v Bổ sung hoạt động Hệ thống thanh toán quốc tế (SWIFT) và hoạt động Cung ứng dịch vụ TTQT vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Vietbank.                   | 100%            |
| 51  | 51/2026/NQ-HĐQT | 23/3/2026     | Tờ trình số 125/2026/TT-TGD ngày 19/3/2026 của Tổng giám đốc về Thông qua Phương án mua lại trước hạn Trái phiếu do Vietbank phát hành ra công chúng đợt 3 năm 2022 mã cơ sở VBB124001 (mã VSDC: VBB124007). | 100%            |
| 52  | 52/2026/NQ-HĐQT | 23/3/2026     | Tờ trình số 126/2026/TT-TGD ngày 19/3/2026 về Ban hành Quy chế hoạt động ngoại hối.                                                                                                                          | 100%            |
| 53  | 53/2026/NQ-HĐQT | 23/3/2026     | Tờ trình số 08/2026/TT-TT UBNS ngày 20/3/2026 của Thường trực UBNS)v/v điều chỉnh Danh sách nhân sự là Thành viên Ban Điều hành tại Vietbank.                                                                | 100%            |

*(Chữ ký)*

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                          | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 54  | 54/2026/NQ-HĐQT | 24/3/2026     | Tờ trình số 54/2026/TT-VP HĐQT ngày 19/3/2026 V/v thông qua Chương trình và Tài liệu tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.                                                                                                                                                       | 100%            |
| 55  | 55/2026/NQ-HĐQT | 24/3/2026     | Tờ trình số 01/2026/TT - UB CL&CĐ ngày 23/3/2026 của Ủy ban Chiến lược và Chuyển đổi về tiếp tục thuê đối tác Tư vấn vận hành Văn phòng Quản lý chuyển đổi (TMO).                                                                                                                                 | 100%            |
| 56  | 56/2026/NQ-HĐQT | 26/3/2026     | V/v thông qua thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu Vietbank tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HSX"), hủy đăng ký giao dịch tại Upcom và Phương pháp luận để xác định mức giá tham chiếu tại ngày giao dịch cổ phiếu niêm yết đầu tiên tại HSX (Tờ trình số 57/2026/TT-VP HĐQT). | 100%            |
| 57  | 57/2026/NQ-HĐQT | 26/3/2026     | V/v thông qua hồ sơ nộp Đăng ký Niêm yết theo quy định (Tờ trình số 57/2026/TT-VP HĐQT).                                                                                                                                                                                                          | 100%            |
| 58  | 58/2026/NQ-HĐQT | 27/3/2026     | Tờ trình số 60/2026/TT-VP HĐQT ngày 25/3/2026 của Văn phòng HĐQT về cập nhật Chương trình và thông qua các Tài liệu, Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                                                                                                        | 100%            |
| 59  | 59/2026/NQ-HĐQT | 30/3/2026     | Tờ trình số 133/2026/TT-TGĐ về Chuyển nhượng TPDN do Vietbank sở hữu (Trái phiếu Cty CP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín).                                                                                                                                                                               | 100%            |
| 60  | 60/2026/NQ-HĐQT | 30/3/2026     | Tờ trình số 134/2026/TT-TGĐ về Chuyển nhượng TPDN do Vietbank sở hữu (Trái phiếu Cty TNHH Hưng Thịnh Lợi Gia Lai).                                                                                                                                                                                | 100%            |
| 61  | 61/2026/NQ-HĐQT | 1/4/2026      | Tờ trình số 131/2026/TT-TGĐ ngày 27/3/2026 của Quyền TGĐ về Công bố thông tin tỷ lệ an toàn vốn 31/12/2025.                                                                                                                                                                                       | 100%            |
| 62  | 62/2026/NQ-HĐQT | 3/4/2026      | Tờ trình số 85/2026/TT-VB.AMC ngày 26/3/2026 của Vietbank AMC v/v Giảm thủ lao ủy quyền Xử lý nợ cho Vietbank AMC.                                                                                                                                                                                | 100%            |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                 | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 63  | 63/2026/NQ-HĐQT | 3/4/2026      | Tờ trình số 135/2026/TT-TGD v/v Bổ sung hoạt động Hệ thống thanh toán quốc tế (Visa, Mastercard) vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng.                                                                     | 100%            |
| 64  | 64/2026/NQ-HĐQT | 7/4/2024      | Chuyển nhượng 04 Thửa đất tại Huyện Củ Chi (nay là xã Tân An Hội) - TP.HCM (Tài sản nhận cần trừ nợ Cty CP Kỹ Thuật Công Nghiệp).                                                                                        | 100%            |
| 65  | 65/2026/NQ-HĐQT | 8/4/2026      | Tờ trình số 140/2026/TT-TGD ngày 03/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc về ban hành Quy chế Công bố thông tin.                                                                                                                | 100%            |
| 66  | 66/2026/NQ-HĐQT | 10/4/2026     | Tờ trình số 139/2026/TT-TGD ngày 01/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc v/v ban hành thay thế Quy chế Ban hành và quản lý văn bản.                                                                                            | 100%            |
| 67  | 67/2026/NQ-HĐQT | 10/4/2026     | Tờ trình số 143/2026/TT-TGD ngày 07/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc v/v Gia hạn Hợp đồng quảng bá thương hiệu tại KV Nghệ An.                                                                                             | 100%            |
| 68  | 68/2026/NQ-HĐQT | 10/4/2026     | Tờ trình số 144/2026/TT-TGD ngày 07/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc v/v Thành lập bộ phận bảo vệ dữ liệu cá nhân thuộc P.QLRRVH - Khối QLRR.                                                                              | 100%            |
| 69  | 69/2026/NQ-HĐQT | 13/4/2026     | Tờ trình số 148/2026/TT-TGD ngày 09/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc về lựa chọn Công ty KTDL kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ. | 100%            |
| 70  | 70/2026/NQ-HĐQT | 15/4/2026     | Tờ trình số 153/2026/TT-TGD ngày 14/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc v/v Phương án tham gia hỗ trợ phục hồi hoạt động Quỹ TDND Long Bình.                                                                                  | 100%            |
| 71  | 71/2026/NQ-HĐQT | 16/4/2026     | Tờ trình số 149/2026/TT-TGD ngày 10/4/2026 về Đề xuất thay đổi đối với Dự án triển khai kết nối hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID.                                                                            | 100%            |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                     | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 72  | 72/2026/NQ-HĐQT | 16/4/2026     | Tờ trình số 09/2026/TT-TT UBNS ngày 14/4/2026 của Thường trực Ủy ban Nhân sự về điều chỉnh một số chính sách tiền lương phúc lợi và Quy chế tiền lương tại Vietbank.                                         | 100%            |
| 73  | 73/2026/NQ-HĐQT | 20/4/2026     | Tờ trình số 155/2026/TT-TGĐ ngày 17/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc về phê duyệt và CBTT Báo cáo thường niên năm 2025 của Vietbank.                                                                           | 100%            |
| 74  | 74/2026/NQ-HĐQT | 20/4/2026     | Tờ trình số 76/2026/TT-VP HĐQT về xin rút Hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2030.                                                                                           | 100%            |
| 75  | 75/2026/NQ-HĐQT | 21/4/2026     | Tờ trình số 77/2026/TT-VP HĐQT về việc thông qua cập nhật Chương trình, Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2026.                                                                                                     | 100%            |
| 76  | 76/2026/NQ-HĐQT | 22/4/2026     | Thông qua Danh sách dự kiến nhân sự bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Vietbank                                                                                                                                | 100%            |
| 77  | 77/2026/NQ-HĐQT | 22/4/2026     | Tờ trình số 11/2026/TT-UBNS v/v thông qua Danh sách dự kiến nhân sự bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Vietbank.                                                                                               | 100%            |
| 78  | 78/2026/NQ-HĐQT | 23/4/2026     | Họp HĐQT quý 1 - Báo cáo KQKD của TGD                                                                                                                                                                        | 100%            |
| 79  | 79/2026/NQ-HĐQT | 23/4/2026     | Họp HĐQT - Báo cáo của VP HĐQT về các phê duyệt của TT HĐQT quý 1/2026, công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.                                                                                        | 100%            |
| 80  | 80/2026/NQ-HĐQT | 29/4/2026     | Tờ trình số 159/2026/TT-TGĐ v/v Điều chỉnh cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Trung tâm kinh doanh (TTKD) theo mô hình Vận hành Tín dụng tập trung.                                                      | 100%            |
| 81  | 81/2026/NQ-HĐQT | 29/4/2026     | Tờ trình số 125/2026/TT-TGĐ ngày 19/3/2026 của Tổng giám đốc về Thông qua Phương án mua lại trước hạn Trái phiếu do Vietbank phát hành ra công chúng đợt 3 năm 2022 mã cơ sở VBB124001 (mã VSDC: VBB124007). | 100%            |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY<br>BAN<br>HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                           | TỶ LỆ<br>THÔNG<br>QUA |
|-----|-----------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 82  | 82/2026/NQ-HĐQT | 05/5/2026           | Tờ trình số 87/2026/TT-VP HĐQT ngày 04/5/2026 của Văn phòng HĐQT về Nhân sự Thư ký HĐQT, Thư ký Ban LĐ và Thư ký các HĐ-UB trực thuộc HĐQT.                                                        | 100%                  |
| 83  | 83/2026/NQ-HĐQT | 07/5/2026           | Tờ trình số 168/2026/TT-TGD ngày 06/5/2026 của Quyền Tổng giám đốc V/v Sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành CCTG Vietbank trong năm 2026.                                                          | 100%                  |
| 84  | 84/2026/NQ-HĐQT | 11/5/2026           | Tờ trình số 161/2026/TT-TGD ngày 20/4/2026 của Quyền Tổng giám đốc về bổ sung ngân sách tích hợp hệ thống Loyalty với hệ thống AMS (Gsoft).                                                        | 100%                  |
| 85  | 85/2026/NQ-HĐQT | 11/5/2026           | Tờ trình số 171/2026/TT-TGD của Quyền TGD về thực hiện giao dịch Hợp đồng tiền gửi với Vietbank AMC.                                                                                               | 100%                  |
| 86  | 86/2026/NQ-HĐQT | 13/5/2026           | Tờ trình số 91/2026/TT-VP HĐQT v/v triển khai Phương án tăng Vốn điều lệ Vietbank năm 2026 theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ.                                                                    | 100%                  |
| 87  | 87/2026/NQ-HĐQT | 13/5/2026           | Tờ trình số 91/2026/TT-VP HĐQT v/v triển khai Phương án tăng Vốn điều lệ Vietbank năm 2026 theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ (Ủy quyền cho TT HĐQT).                                             | 100%                  |
| 88  | 88/2026/NQ-HĐQT | 13/5/2026           | Tờ trình số 175/2026/TT-TGD v/v thông qua các Hợp đồng, giao dịch tín dụng có giá trị từ 10% VDL trở lên của Ngân hàng.                                                                            | 100%                  |
| 89  | 89/2026/NQ-HĐQT | 14/5/2026           | Tờ trình số 174/2026/TT-TGD v/v chủ trương các phê duyệt cấp tín dụng, hợp đồng, giao dịch giữa Vietbank với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ và người có liên quan của Vietbank. | 100%                  |
| 90  | 90/2026/NQ-HĐQT | 20/5/2026           | Tờ trình số 180/2026/TT-TGD ngày 15/5/2026 của Quyền Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietbank AMC.                                                                                       | 100%                  |

*(Chữ ký)*

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT   | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                            | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 91  | 91/2026/NQ-HĐQT | 21/5/2026     | Tờ trình số 98/2026/TT-VP HĐQT ngày 19/5/2026 của Văn phòng HĐQT v/v ngân sách, chi phí phục vụ công tác cổ đông và phát hành cổ phiếu năm 2026.                                                                                    | 100%            |
| 92  | 92/2026/NQ-HĐQT | 25/5/2026     | Tờ trình số 100/2026/TT-VP HĐQT ngày 22/5/2026 của Văn phòng HĐQT v/v thông qua hồ sơ giải trình nộp Đăng ký niêm yết phúc đáp Công văn số 501/SGDCKHCM-NY của HSX về việc chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết theo Tờ trình. | 100%            |
| 93  | 93/2026/NQ-HĐQT | 27/5/2026     | Tờ trình số 183/2026/TT-TGD ngày 21/5/2026 của Quyền Tổng giám đốc về bàn giao quản lý, sử dụng, lưu giữ con dấu và kiện toàn công tác văn thư, quản lý nhân sự tại Vietbank AMC.                                                   | 100%            |
| 94  | 94/2026/NQ-HĐQT | 27/5/2026     | Tờ trình số 186/2026/TT-TGD ngày 25/5/2026 của Quyền Tổng giám đốc V/v Đề xuất thành lập Tổ chuyên gia phụ trách công tác đàm phán và xử lý nợ đối với các khoản nợ lớn và đặc thù.                                                 | 100%            |
| 95  | 95/2026/NQ-HĐQT | 29/5/2026     | Tờ trình số 185/2026/TT-TGD ngày 25/5/2026 của Quyền Tổng giám đốc về Ban hành Quy định cấp đổi giấy phép, sửa đổi, bổ sung Giấy phép của Vietbank.                                                                                 | 100%            |
| 96  | 96/2026/NQ-HĐQT | 29/5/2026     | Tờ trình số 103/2026/TT-VP HĐQT v/v cử người đại diện vốn góp của Vietbank tại Vietbank AMC và tái bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Vietbank AMC.                                                                                        | 100%            |
| 97  | 97/2026/NQ-HĐQT | 01/6/2026     | Tờ trình số 188/2026/TT-TGD ngày 28/5/2026 về thông qua Phương án mua lại trước hạn trái phiếu do Vietbank phát hành ra công chúng (Đợt 3 năm 2022), mã cơ sở VBB124001 (mã tại VSDC: VBB124007) lần 2.                             | 100%            |
| 98  | 98/2026/NQ-HĐQT | 03/6/2026     | Tờ trình số 195/2026/TT-TGD ngày 03/6/2026 của Quyền Tổng giám đốc về góp ý Dự thảo Phương án phục hồi Quỹ                                                                                                                          | 100%            |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT    | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                              | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|------------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                  |               | TDND Long Bình (lần 3) theo yêu cầu của NHNN Khu vực 14 tại Văn bản số 48/KV14-QLGS2.                                                                                                                                                 |                 |
| 99  | 99/2026/NQ-HĐQT  | 03/6/2026     | Tờ trình số 184/2026/TT-TGD ngày 21/5/2026 về ban hành Quy chế phân cấp thẩm quyền phê duyệt giao dịch trên thị trường tài chính.                                                                                                     | 100%            |
| 100 | 100/2026/NQ-HĐQT | 05/6/2026     | Tờ trình số 107/2026/TT-VP HĐQT ngày 04/6/2026 của Văn phòng HĐQT v/v thông qua Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ và hồ sơ Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) về phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. | 100%            |
| 101 | 101/2026/NQ-HĐQT | 08/6/2026     | Tờ trình số 196/2026/TT-TGD về ban hành Quy chế phân quyền trong nghiệp vụ Xử lý nợ tại Vietbank.                                                                                                                                     | 100%            |
| 102 | 102/2026/NQ-HĐQT | 11/6/2026     | Tờ trình số 194/2026/TT-TGD ngày 02/6/2026 của Quyền Tổng giám đốc V/v Tối ưu hóa phân trái phiếu chính phủ trên 70% hạn mức danh mục được phép nắm giữ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.                             | 100%            |
| 103 | 103/2026/NQ-HĐQT | 11/6/2026     | Tờ trình số 199/2026/TT-TGD ngày 08/6/2026 V/v Thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 1 năm 2026 của Vietbank (chung).                                                                                                 | 100%            |
| 104 | 104/2026/NQ-HĐQT | 12/6/2026     | Tờ trình số 199/2026/TT-TGD ngày 08/6/2026 V/v Thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 1 năm 2026 của Vietbank - Phương án.                                                                                             | 100%            |
| 105 | 105/2026/NQ-HĐQT | 15/6/2026     | Tờ trình số 112/2026/TT-VP HĐQT ngày 11/6/2026 của Văn phòng HĐQT về thay đổi, điều chỉnh nhân sự (Ủy ban Đầu tư).                                                                                                                    | 100%            |
| 106 | 106/2026/NQ-HĐQT | 15/6/2026     | Tờ trình số 113/2026/TT-VP HĐQT ngày 12/6/2026 về thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu                                                                             | 100%            |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT    | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                  |               | và triển khai các thủ tục tiếp theo để thực hiện tăng vốn điều lệ theo Văn bản số 5311/UBCK-QLCB ngày 11/6/2026 của UBCKNN v/v tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu của VBB - Chốt quyền.                                                                                                                                                                                                        |                 |
| 107 | 107/2026/NQ-HĐQT | 15/6/2026     | Tờ trình số 113/2026/TT-VP HĐQT ngày 12/6/2026 về thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và triển khai các thủ tục tiếp theo để thực hiện tăng vốn điều lệ theo Văn bản số 5311/UBCK-QLCB ngày 11/6/2026 của UBCKNN v/v tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu của VBB - Chốt quyền - Báo cáo UBCK hoàn tất và Sửa GPHĐ tại NHNN. | 100%            |
| 108 | 108/2026/NQ-HĐQT | 19/6/2026     | Tờ trình số 200/2026/TT-TGD ngày 16/6/2026 về bổ sung ngân sách thường xử lý nợ 2025 và đăng ký ngân sách thường xử lý nợ 2026 cho Vietbank AMC.                                                                                                                                                                                                                                                | 100%            |
| 109 | 109/2026/NQ-HĐQT | 19/6/2026     | Tờ trình số 119/2026/TT-VP HĐQT v/v hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu Vietbank trên hệ thống giao dịch UPCOM và lựa chọn ngày giao dịch cổ phiếu chính thức trên Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.                                                                                                                                                                                                  | 100%            |
| 110 | 110/2026/NQ-HĐQT | 24/6/2026     | Tờ trình số 21/2026/TT-VP QLCE v/v Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Quản lý chuyển đổi (TMO).                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 100%            |
| 111 | 111/2026/NQ-HĐQT | 24/6/2026     | Đăng ký bổ sung nội dung tham gia hệ thống thanh toán quốc tế vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín theo đề xuất của Quyền Tổng giám đốc tại Tờ trình số 124/2026/TT-TGD ngày 18/03/2026 và Tờ trình số 135/2026/TT-TGD ngày 30/03/2026.                                                                                                                  | 100%            |
| 112 | 112/2026/NQ-HĐQT | 24/6/2026     | Tờ trình số 210/2026/TT-TGD ngày 23/6/2026 của Quyền Tổng giám đốc V/v Thông qua hồ sơ chào bán trái phiếu riêng                                                                                                                                                                                                                                                                                | 100%            |



| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT    | NGÀY BAN HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                             | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                  |               | lễ lần 01 đợt 1 năm 2026 của Vietbank.                                                                                                                                               |                 |
| 113 | 113/2026/NQ-HĐQT | 26/6/2026     | Tờ trình số 13/2026/TT-UBNS ngày 25/6/2026 của Ủy ban Nhân sự v/v tái bổ nhiệm và tái ký Hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Thúy Minh – Kế toán trưởng Vietbank.                | 100%            |
| 114 | 114/2026/NQ-HĐQT | 26/6/2026     | Tờ trình số 12/2026/TT- TT UBNS v/v không bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Vietbank đối với ông Lê Thanh Quý Ngọc.                                                                   | 100%            |
| 115 | 115/2026/NQ-HĐQT | 26/6/2026     | Tờ trình số 216/2026/TT-TGD ngày 26/6/2026 của Quyền Tổng giám đốc v/v thông qua Hồ sơ phát hành Trái phiếu riêng lễ lần 01 đợt 2 năm 2026 của Vietbank.                             | 100%            |
| 116 | 116/2026/NQ-HĐQT | 26/6/2026     | Tờ trình số 207/2026/TT-TGD ngày 22/6/2026 của Quyền Tổng giám đốc v/v chấm dứt hiệu lực một số văn bản nội bộ trong Hệ thống quản lý Văn bản.                                       | 100%            |
| 117 | 117/2026/NQ-HĐQT | 29/6/2026     | Tờ trình số 212/2026/TT-TGD ngày 25/6/2026 v/v ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh liên tục trong điều kiện khủng hoảng.                                                   | 100%            |
| 118 | 118/2026/NQ-HĐQT | 29/6/2026     | Tờ trình số 215/2026/TT-TGD ngày 25/6/2026 v/v ban hành Quy định Kế hoạch dự phòng thanh khoản.                                                                                      | 100%            |
| 119 | 119/2026/NQ-HĐQT | 29/6/2026     | Tờ trình số 217/2026/TT-TGD ngày 26/6/2026 về chuyển đầu mục tài khoản và thực hiện giao dịch bán chứng chỉ tiền gửi (CCTG) do TCTD phát hành cho đối tác là tổ chức kinh tế (TCKT). | 100%            |
| 120 | 120/2026/NQ-HĐQT | 29/6/2026     | Tờ trình số 209/2026/TT-TGD v/v ban hành Quy chế hoạt động quản lý rủi ro và Chính sách quản lý rủi ro (đã có ý kiến của Ủy ban Quản lý rủi ro)                                      | 100%            |

(\*) Các Nghị quyết, Quyết định thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật thì Vietbank đã tuân thủ đầy đủ.

*W*

DANH MỤC

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026



| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH   | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                                      | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | 01/2026/QĐ-HĐQT | 06/01/2026 | Nhân sự Hội đồng quản lý mua sắm.                                                                                             | 100%            |
| 2   | 02/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Ban hành Quy chế thi đua - khen thưởng tại ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.                                                | 100%            |
| 3   | 03/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Chấm dứt hiệu lực văn bản nội bộ thuộc Khối thị trường tài chính.                                                             | 100%            |
| 4   | 04/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Ban hành quy chế cho vay ra nước ngoài tại Vietbank.                                                                          | 100%            |
| 5   | 05/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Ban hành kế hoạch dự phòng thanh khoản.                                                                                       | 100%            |
| 6   | 06/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Chấm dứt hiệu lực các nội dung văn bản nội bộ trên hệ thống quản lý văn bản.                                                  | 100%            |
| 7   | 07/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Ban hành quy chế phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế.                                                                  | 100%            |
| 8   | 08/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Ban hành quy chế quản lý dự án.                                                                                               | 100%            |
| 9   | 09/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Sửa đổi bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và làm việc của UB quản lý rủi ro                                         | 100%            |
| 10  | 10/2026/QĐ-HĐQT | 09/01/2026 | Ban hành chính sách quản lý rủi ro.                                                                                           | 100%            |
| 11  | 11/2026/QĐ-HĐQT | 10/01/2026 | Điều động và bổ nhiệm Bà Trần Thị Ngọc Lý-Giám đốc Khối nhân sự.                                                              | 100%            |
| 12  | 12/2026/QĐ-HĐQT | 13/01/2026 | Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank.                                                  | 100%            |
| 13  | 13/2026/QĐ-HĐQT | 13/01/2026 | Quy chế cán bộ nhân viên.                                                                                                     | 100%            |
| 14  | 14/2026/QĐ-HĐQT | 14/01/2026 | Điều chỉnh tên gọi các đơn vị nghiệp vụ tại các văn bản nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm Phát triển nguồn nhân lực. | 100%            |



| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH   | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                                           | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 15  | 15/2026/QĐ-HĐQT | 14/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Phạm Linh giữ chức danh Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.                                     | 100%            |
| 16  | 16/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Quy chế phát hành, thanh toán, sử dụng thẻ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.                                                 | 100%            |
| 17  | 17/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Chính sách hoạt động kiểm soát nội bộ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.                                                      | 100%            |
| 18  | 18/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín. | 100%            |
| 19  | 19/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Quy chế phòng chống tham nhũng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.                                                             | 100%            |
| 20  | 20/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Quy chế tỷ lệ An toàn vốn.                                                                                                         | 100%            |
| 21  | 21/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Chấm dứt hiệu lực thi hành Quy định về cấp tín dụng để kinh doanh Bất động sản.                                                    | 100%            |
| 22  | 22/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Quy chế chi hoa hồng môi giới tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.                                                              | 100%            |
| 23  | 23/2026/QĐ-HĐQT | 15/01/2026 | Quy chế quản lý chi phí hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.                                                          | 100%            |
| 24  | 24/2026/QĐ-HĐQT | 19/01/2026 | Thôi giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa đối với Ông Phạm Đức Nhân.                                                         | 100%            |
| 25  | 25/2026/QĐ-HĐQT | 19/01/2026 | Phân công Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy giữ chức danh Phó giám đốc phụ trách chi nhánh Khánh Hòa.                                       | 100%            |
| 26  | 26/2026/QĐ-HĐQT | 20/01/2026 | Điều chuyển ông Bùi Xuân Huy giữ chức Chuyên viên cao cấp thuộc Văn phòng Quản lý chuyển đổi (TMO).                                | 100%            |
| 27  | 27/2026/QĐ-HĐQT | 20/01/2026 | Ban hành các giới hạn, tỷ lệ liên quan rủi ro thanh khoản.                                                                         | 100%            |
| 28  | 28/2026/QĐ-HĐQT | 21/01/2026 | Thôi giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Long An đối với Ông Lê Quý Đôn.                                                              | 100%            |

| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH   | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                   | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 29  | 29/2026/QĐ-HĐQT | 21/01/2026 | Phân công Bà Nguyễn Thị Thanh Nga giữ chức danh Phó giám đốc phụ trách chi nhánh Long An.  | 100%            |
| 30  | 30/2026/QĐ-HĐQT | 22/01/2026 | Khen thưởng VP.HĐQT đạt thành tích vượt trội năm 2025.                                     | 100%            |
| 31  | 31/2026/QĐ-HĐQT | 26/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Trần Thái Nam giữ chức Phó giám đốc Khu vực 1.                            | 100%            |
| 32  | 32/2026/QĐ-HĐQT | 26/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Trần Văn Nam giữ chức Giám đốc Khu vực 2.                                 | 100%            |
| 33  | 33/2026/QĐ-HĐQT | 27/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Hoàng Hữu Hà giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Nghệ An.                    | 100%            |
| 34  | 34/2026/QĐ-HĐQT | 27/01/2026 | Tái bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Ánh giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ.                  | 100%            |
| 35  | 35/2026/QĐ-HĐQT | 27/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Vũ Đức Dũng giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh.                  | 100%            |
| 36  | 36/2026/QĐ-HĐQT | 27/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Hoàng Quang Huy giữ chức danh Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Vĩnh Phúc. | 100%            |
| 37  | 37/2026/QĐ-HĐQT | 27/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Vũ Đặng Kim Uyển Chương giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Chợ Lớn.         | 100%            |
| 38  | 38/2026/QĐ-HĐQT | 29/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Hoàng Thanh Lâm giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Sóc Trăng.               | 100%            |
| 39  | 39/2026/QĐ-HĐQT | 29/01/2026 | Thôi giữ chức danh Giám đốc Khu vực 6 đối với Ông Hoàng Thanh Lâm.                         | 100%            |
| 40  | 40/2026/QĐ-HĐQT | 29/01/2026 | Phân công kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Khu vực 6 đối với Ông Phạm Linh.                   | 100%            |
| 41  | 41/2026/QĐ-HĐQT | 30/01/2026 | Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng xử lý rủi ro.                                    | 100%            |
| 42  | 42/2026/QĐ-HĐQT | 30/01/2026 | Thôi phân công kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Khu vực 4 của ông Phạm Danh.                  | 100%            |
| 43  | 43/2026/QĐ-HĐQT | 30/01/2026 | Phân công kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Khu vực 4 của ông Phạm Linh.                       | 100%            |

| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH   | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                                          | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 44  | 44/2026/QĐ-HĐQT | 31/01/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Phạm Danh giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Vietbank.                                                              | 100%            |
| 45  | 45/2026/QĐ-HĐQT | 02/02/2026 | Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Vietbank đối với Bà Trần Tuấn Anh.                                                             | 100%            |
| 46  | 46/2026/QĐ-HĐQT | 02/02/2026 | Bổ nhiệm Ông Lê Thanh Quý Ngọc giữ chức danh Quyền Tổng giám đốc Vietbank.                                                        | 100%            |
| 47  | 47/2026/QĐ-HĐQT | 02/02/2026 | Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Tiến Sỹ.                                                                | 100%            |
| 48  | 48/2026/QĐ-HĐQT | 02/02/2026 | Bổ nhiệm Bà Trần Thị Ngọc Lý giữ chức danh Phó Tổng giám đốc Vietbank.                                                            | 100%            |
| 49  | 49/2026/QĐ-HĐQT | 02/02/2026 | Phân công nhân sự tạm thời - Ông Đỗ Văn Mạnh - Phó Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng kiêm Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Quảng Ninh. | 100%            |
| 50  | 50/2026/QĐ-HĐQT | 05/02/2026 | Ban hành Khẩu vị rủi ro.                                                                                                          | 100%            |
| 51  | 51/2026/QĐ-HĐQT | 05/02/2026 | Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Bà Trần Tuấn Anh.                                                                              | 100%            |
| 52  | 52/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Nhân sự Hội đồng Mua, bán nợ.                                                                                                     | 100%            |
| 53  | 53/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Nhân sự Hội đồng Cơ cấu nợ.                                                                                                       | 100%            |
| 54  | 54/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Thành lập Ban Quản trị nợ trực thuộc Hội đồng Xử lý rủi ro.                                                                       | 100%            |
| 55  | 55/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Nhân sự Ủy ban quản lý rủi ro.                                                                                                    | 100%            |
| 56  | 56/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Nhân sự Ủy ban đầu tư.                                                                                                            | 100%            |
| 57  | 57/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Nhân sự Ủy ban Chiến lược và chuyển đổi.                                                                                          | 100%            |
| 58  | 58/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Nhân sự Hội đồng khoa học.                                                                                                        | 100%            |
| 59  | 59/2026/QĐ-HĐQT | 09/02/2026 | Nhân sự Hội đồng xử lý rủi ro.                                                                                                    | 100%            |
| 60  | 60/2026/QĐ-HĐQT | 10/02/2026 | Nhân sự Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng, tiêu cực, và tội phạm tại Vietbank.                                                   | 100%            |
| 61  | 61/2026/QĐ-HĐQT | 11/02/2026 | Nhân sự Ban phát triển mạng lưới.                                                                                                 | 100%            |
| 62  | 62/2026/QĐ-HĐQT | 13/02/2026 | Ban hành Quy chế cho vay ra nước ngoài và                                                                                         | 100%            |

| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH   | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                 |            | thu hồi nợ nước ngoài tại Vietbank.                                                                     |                 |
| 63  | 63/2026/QĐ-HĐQT | 13/02/2026 | Ban hành Quy chế chiết khấu.                                                                            | 100%            |
| 64  | 64/2026/QĐ-HĐQT | 14/02/2026 | Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Ông Nguyễn Tiến Sỹ.                                                  | 100%            |
| 65  | 65/2026/QĐ-HĐQT | 25/02/2026 | Ban hành Quy chế về nghiệp vụ thư tín dụng và các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến thư tín dụng. | 100%            |
| 66  | 66/2026/QĐ-HĐQT | 25/02/2026 | Ban hành Quy chế hoạt động mua, bán nợ tại Vietbank.                                                    | 100%            |
| 67  | 67/2026/QĐ-HĐQT | 26/02/2026 | Thành lập Hội đồng tín dụng.                                                                            | 100%            |
| 68  | 68/2026/QĐ-HĐQT | 09/03/2026 | Điều động và bổ nhiệm Ông Nguyễn Hồng Hải giữ chức Giám đốc Phòng giao dịch Long Xuyên.                 | 100%            |
| 69  | 69/2026/QĐ-HĐQT | 09/03/2026 | Điều động và bổ nhiệm Ông Trương Ngọc Thuận giữ chức Giám đốc Chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu.              | 100%            |
| 70  | 70/2026/QĐ-HĐQT | 23/03/2026 | Ban hành Quy chế hoạt động ngoại hối.                                                                   | 100%            |
| 71  | 71/2026/QĐ-HĐQT | 23/03/2026 | Điều chỉnh thành viên Ban điều hành tại Vietbank.                                                       | 100%            |
| 72  | 72/2026/QĐ-HĐQT | 25/03/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Đỗ Phước Hiếu giữ chức Giám đốc Chi nhánh Kiên Giang.                                  | 100%            |
| 73  | 73/2026/QĐ-HĐQT | 25/03/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Trần Đại giữ chức Giám đốc Chi nhánh Quảng Nam                                         | 100%            |
| 74  | 74/2026/QĐ-HĐQT | 30/03/2026 | Bổ nhiệm Ông Vũ Đình Trung giữ chức Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn.                                         | 100%            |
| 75  | 75/2026/QĐ-HĐQT | 30/03/2026 | Thông qua phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi Vietbank trong năm 2026.                               | 100%            |
| 76  | 76/2026/QĐ-HĐQT | 31/03/2026 | Thôi giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng đối với bà Lê Thị Kim Liên.                               | 100%            |
| 77  | 77/2026/QĐ-HĐQT | 31/03/2026 | Phân công nhân sự tạm thời - Ông Đinh Trọng Dũng - Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Đà Nẵng             | 100%            |

696  
HÀ  
NG  
PHẢI  
TẠI  
NG  
C

| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH   | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                                                                   | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-----------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 78  | 78/2026/QĐ-HĐQT | 03/04/2026 | Thôi giữ chức danh Phó giám đốc phụ trách Chi nhánh Khánh Hòa đối với bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.                                                            | 100%            |
| 79  | 79/2026/QĐ-HĐQT | 03/04/2026 | Điều động và phân công nhân sự Ông Nguyễn Nhất Tuấn giữ chức danh Phó Giám Đốc Khu vực 3 kiêm Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa.                                | 100%            |
| 80  | 80/2026/QĐ-HĐQT | 03/04/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm Bà Lương Thị Nhật Thương giữ chức Giám đốc Khu vực 3.                                                                               | 100%            |
| 81  | 81/2026/QĐ-HĐQT | 06/04/2026 | Thôi kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Khu vực 6 đối với Ông Phạm Linh                                                                                         | 100%            |
| 82  | 82/2026/QĐ-HĐQT | 06/04/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm Bà Hồ Thị Bạch Kim giữ chức Giám đốc Khu vực 6.                                                                                     | 100%            |
| 83  | 83/2026/QĐ-HĐQT | 08/04/2026 | Ban hành Quy chế công bố thông tin.                                                                                                                        | 100%            |
| 84  | 84/2026/QĐ-HĐQT | 13/04/2026 | Quy chế ban hành và quản lý văn bản.                                                                                                                       | 100%            |
| 85  | 85/2026/QĐ-HĐQT | 15/04/2026 | Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank.                                                                               | 100%            |
| 86  | 86/2026/QĐ-HĐQT | 17/04/2026 | Thôi kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Khu vực 5 đối với Ông Phạm Linh.                                                                                        | 100%            |
| 87  | 87/2026/QĐ-HĐQT | 17/04/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm Bà Phan Thị Mỹ Lộc giữ chức Giám đốc khu vực 5.                                                                                     | 100%            |
| 88  | 88/2026/QĐ-HĐQT | 29/04/2026 | Tái bổ nhiệm Ông Nguyễn Tiến Nghĩa giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp.                                                                             | 100%            |
| 89  | 89/2026/QĐ-HĐQT | 04/05/2026 | Phân công nhân sự tham gia hỗ trợ vận hành Văn phòng Quản lý chuyển đổi Vietbank                                                                           | 100%            |
| 90  | 90/2026/QĐ-HĐQT | 05/05/2026 | Thư ký Hội đồng quản trị, Thư ký Ban lãnh đạo và Thư ký các Hội đồng - Ủy ban thuộc Bộ phận Hoạch định và giám sát trực thuộc Văn phòng Hội đồng quản trị. | 100%            |
| 91  | 91/2026/QĐ-HĐQT | 06/05/2026 | Thôi giữ chức danh Giám đốc Khối Công nghệ thông tin đối với Ông Trần Phú Nghĩa.                                                                           | 100%            |
| 92  | 92/2026/QĐ-HĐQT | 06/05/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm Ông Dư Xuân Vũ giữ chức Giám đốc Khối Công nghệ thông tin.                                                                          | 100%            |

| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH     | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                                                                                         | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 93  | 93/2026/QĐ-HĐQT   | 08/05/2026 | Ban hành Quy Chế tiền lương.                                                                                                                                                     | 100%            |
| 94  | 94/2026/QĐ-HĐQT   | 08/05/2026 | Thông qua phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi Vietbank trong năm 2026.                                                                                                        | 100%            |
| 95  | 95/2026/QĐ-HĐQT   | 13/05/2026 | Quy chế nội bộ quản trị công ty Vietbank.                                                                                                                                        | 100%            |
| 96  | 96/2026/QĐ-HĐQT   | 13/05/2026 | Quy chế Hội đồng quản trị.                                                                                                                                                       | 100%            |
| 97  | 97/2026/QĐ-HĐQT   | 14/05/2026 | Phân công nhân sự tham gia hỗ trợ vận hành Văn phòng Quản lý chuyển đổi Vietbank                                                                                                 | 100%            |
| 98  | 98/2026/QĐ-HĐQT   | 15/05/2026 | Thôi phân công nhân sự - Ông Đỗ Văn Mạnh.                                                                                                                                        | 100%            |
| 99  | 99/2026/QĐ-HĐQT   | 15/05/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự - Ông Lê Huy Hùng - Giám đốc CN Quảng Ninh.                                                                                                       | 100%            |
| 100 | 100/2026/QĐ-HĐQT  | 27/05/2026 | Thành lập tổ chuyên gia phụ trách công tác đàm phán và xử lý các khoản nợ lớn và đặc thù.                                                                                        | 100%            |
| 101 | 101/2026/QĐ-HĐQT  | 29/05/2026 | Tiếp tục đề cử Bà Đặng Hồng Thi làm người đại diện theo ủy quyền của Vietbank tại Vietbank AMC và Tái bổ nhiệm Bà Đặng Hồng Thi giữ chức danh Chủ tịch Công ty tại Vietbank AMC. | 100%            |
| 102 | 102/2026/QĐ-HĐQT  | 29/05/2026 | Điều động và bổ nhiệm - Ông Đoàn Ngọc Tuấn.                                                                                                                                      | 100%            |
| 103 | 103/2026/QĐ-HĐQT  | 01/06/2026 | Thôi phân công nhân sự - Bà Đoàn Thị Thanh Hương.                                                                                                                                | 100%            |
| 104 | 104/2026/QĐ-HĐQT  | 01/06/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự - Ông Nguyễn Văn Thế - Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Bình Định.                                                                                | 100%            |
| 105 | 104A/2026/QĐ-HĐQT | 08/06/2026 | Thôi giữ chức danh Giám đốc Khối Thị trường tài chính đối với Ông Nguyễn Thành Phúc.                                                                                             | 100%            |
| 106 | 104B/2026/QĐ-HĐQT | 08/06/2026 | Phân công tạm thời Bà Trần Hoàng Ngọc Tú giữ chức danh Phó giám đốc phụ trách Khối Thị trường tài chính.                                                                         | 100%            |
| 107 | 105/2026/QĐ-HĐQT  | 09/06/2026 | Thôi giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Tây Sài Gòn đối với Ông Nguyễn Hồng Phong.                                                                                                 | 100%            |

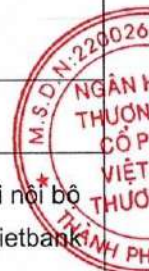
| STT | SỐ QUYẾT ĐỊNH    | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                                 | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 108 | 106/2026/QĐ-HĐQT | 09/06/2026 | Phân công kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Tây Sài Gòn đối với bà Phan Thị Mỹ Lộc.                                          | 100%            |
| 109 | 107/2026/QĐ-HĐQT | 15/06/2026 | Thôi phân công kiêm nhiệm - Bà Phan Thị Mỹ Lộc.                                                                          | 100%            |
| 110 | 108/2026/QĐ-HĐQT | 15/06/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự - Ông Phan Bửu Tùng.                                                                      | 100%            |
| 111 | 109/2026/QĐ-HĐQT | 15/06/2026 | Nhân sự của Ủy ban đầu tư.                                                                                               | 100%            |
| 112 | 110/2026/QĐ-HĐQT | 15/06/2026 | Ban hành Quy chế phân quyền phê duyệt trong nghiệp vụ xử lý nợ tại Vietbank.                                             | 100%            |
| 113 | 111/2026/QĐ-HĐQT | 16/06/2026 | Nhân sự tham gia Tổ nghiệp vụ hỗ trợ Quỹ Tín dụng nhân dân Long Bình.                                                    | 100%            |
| 114 | 112/2026/QĐ-HĐQT | 22/06/2026 | Phân công nhân sự tham gia hỗ trợ vận hành Văn phòng Quản lý chuyển đổi Vietbank                                         | 100%            |
| 115 | 113/2026/QĐ-HĐQT | 26/06/2026 | Tái bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thúy Minh giữ chức danh Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Phòng Kế toán tổng hợp - Khối Tài chính. | 100%            |
| 116 | 114/2026/QĐ-HĐQT | 29/06/2026 | Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự - Ông Phan Anh Tuấn - Phó GD phụ trách CN Lâm Đồng.                                       | 100%            |
| 117 | 115/2026/QĐ-HĐQT | 29/06/2026 | Điều động và bổ nhiệm nhân sự - Ông Trần Xuân Hải - Giám đốc PGD Ninh Hòa.                                               | 100%            |
| 118 | 116/2026/QĐ-HĐQT | 29/06/2026 | Chấm dứt hiệu lực các văn bản nội bộ trên hệ thống quản lý văn bản.                                                      | 100%            |
| 119 | 117/2026/QĐ-HĐQT | 29/06/2026 | Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh liên tục trong điều kiện khủng hoảng.                                               | 100%            |
| 120 | 118/2026/QĐ-HĐQT | 29/06/2026 | Quy định về kế hoạch dự phòng thanh khoản.                                                                               | 100%            |
| 121 | 119/2026/QĐ-HĐQT | 30/06/2026 | Ban hành Quy chế hoạt động quản lý rủi ro.                                                                               | 100%            |
| 122 | 120/2026/QĐ-HĐQT | 30/06/2026 | Ban hành chính sách quản lý rủi ro.                                                                                      | 100%            |

(\*) Các Nghị quyết, Quyết định thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật thì Vietbank đã tuân thủ đầy đủ.



**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN (VIETBANK)**  
**TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 30/06/2026**

| STT                        | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                                                           | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                            | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|----------------------------|------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------|
| <b>I. Thành viên HĐQT:</b> |                        |                                          |                                                                                                                        |                                     |                                       |                                         |                                           |                                  |                                   |
| 1                          | Ông: Dương Nhất Nguyên |                                          | Chủ tịch Hội đồng quản trị;<br>Chủ tịch Hội đồng quản trị;<br>Người đại diện theo pháp luật của VBB từ ngày 02/02/2026 |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| 2                          | Ông: Nguyễn Hữu Trung  |                                          | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm thành viên Hội đồng quản trị độc lập                                               |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| 3                          | Bà: Quách Tố           |                                          | Thành viên Hội                                                                                                         |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45                         | Người nội bộ                      |



| STT                                                                                      | Tên tổ chức/cá nhân       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                            | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------|
|                                                                                          | Dung                      |                                          | đồng quản trị                |                                     |                                       |                                         |                                           | Điều 4 Luật chứng khoán          | của Vietbank                      |
| 4                                                                                        | Bà: Lê Thị Xuân Lan       |                                          | Thành viên Hội đồng quản trị |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| 5                                                                                        | Bà: Lương Thị Hương Giang |                                          | Thành viên Hội đồng quản trị |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| <b>II Thành viên Ban kiểm soát:</b>                                                      |                           |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |                                  |                                   |
| 6                                                                                        | Ông: Hứa Ngọc Nghĩa       |                                          | Trưởng Ban kiểm soát         |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| 7                                                                                        | Ông: Mạc Hữu Danh         |                                          | Thành viên BKS chuyên trách  |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| 8                                                                                        | Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung   |                                          | Thành viên BKS chuyên trách  |                                     |                                       | 26/4/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| <b>III. Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT:</b> |                           |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |                                  |                                   |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                            | Mối quan hệ liên quan với công ty                         |
|-----|---------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 9   | Bà: Lê Thị Tuyết Chinh    |                                          | Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT |                                     |                                       | 31/5/2021                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank                                 |
| IV  | <b>Ban Tổng giám đốc:</b> |                                          |                                                                             |                                     |                                       |                                         |                                           |                                  |                                                           |
| 10  | Bà: Trần Tuấn Anh         |                                          | Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật                                |                                     |                                       | 14/8/2023                               | 02/02/2026                                | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank (miễn nhiệm từ ngày 02/02/2026) |
| 11  | Ông: Lê Thanh Quý Ngọc    |                                          | Quyền Tổng giám đốc                                                         |                                     |                                       | 10/6/2025<br>02/02/2026                 |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank (bổ nhiệm từ ngày 02/02/2026)   |
| 12  | Ông: Phạm Danh            |                                          | Phó Tổng giám đốc                                                           |                                     |                                       | 13/11/2017                              |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank                                 |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                         | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                             | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                            | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------|
| 13  | Ông: Nguyễn Tiến Sỹ                                         |                                          | Phó Tổng giám đốc/ Người được ủy quyền công bố thông tin |                                     |                                       | 08/3/2021                               | 02/02/2026                                | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| 14  | Bà: Trần Thị Ngọc Lý                                        |                                          | Phó Tổng Giám Đốc/ Người được ủy quyền công bố thông tin |                                     |                                       | 02/02/2026                              |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| 15  | Ông: Phạm Linh                                              |                                          | Phó Tổng giám đốc                                        |                                     |                                       | 15/01/2025                              |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| V   | <b>Kế toán trưởng:</b>                                      |                                          |                                                          |                                     |                                       |                                         |                                           |                                  |                                   |
| 16  | Bà: Nguyễn Thị Thúy Minh                                    | 020C134997                               | Kế toán trưởng                                           |                                     |                                       | 28/6/2025                               |                                           | Khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán | Người nội bộ của Vietbank         |
| VI  | <b>Công ty con:</b>                                         |                                          |                                                          |                                     |                                       |                                         |                                           |                                  |                                   |
| 17  | Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản |                                          | Công ty con của Vietbank                                 |                                     |                                       | 06/6/2011                               |                                           | Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán | Công ty con của Vietbank          |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                                                                                           | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                            | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------|
|     | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín |                                          |                                                                                                                                                        |                                     |                                       |                                         |                                           |                                  |                                   |
| 18  | Bà: Đặng Hồng Thi                  |                                          | Người đại diện theo ủy quyền của Vietbank và Chủ tịch Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank kiêm người phụ trách quản trị công ty |                                     |                                       | 04/5/2021                               |                                           | Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán | Người có liên quan của Vietbank   |
| 19  | Ông: Trần Văn Hoàng                |                                          | Tổng Giám đốc công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank                                                                               |                                     |                                       | 25/3/2025                               |                                           | Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán | Người có liên quan của Vietbank   |

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*



**GIÁO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY,  
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ,  
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ  
(tính đến 30/06/2026)**

| STT | Nhóm đối tượng                                                                                                                 | Số dư tiền gửi<br>(đồng) | Số dư Thẻ/cho<br>vay/CKBL<br>(đồng) | Ghi chú                                                                                                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | HDQT và Người có liên quan                                                                                                     | 90.668.942.183           | 975.908.053                         | Nghị quyết số 89/2026/NQ-HDQT ngày 14/5/2026, đã thực hiện công bố thông tin ngày 14/5/2026 theo Công văn số 1449/2026/CV-VB ngày 14/5/2026 |
| 2   | BKS và Người có liên quan                                                                                                      | 228.949.574              | 499.975.899                         |                                                                                                                                             |
| 3   | Ban điều hành và Người có liên quan                                                                                            | 5.030.298.909            | 49.363.393                          |                                                                                                                                             |
| 4   | Người phụ trách quản trị công ty và Người có liên quan                                                                         | 18.008.057.208           | 706.874.349                         |                                                                                                                                             |
| 5   | Kế toán trưởng                                                                                                                 | 80.550.268               | 8.910.347.586                       |                                                                                                                                             |
| 6   | Công ty TNHH 1TV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank -AMC) (Công ty con của Vietbank) | 221.795.797.837          | -                                   |                                                                                                                                             |

\*Nguồn: từ nguồn nội bộ Vietbank.

*(Signature)*



**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

(đến 30/6/2026)

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                                                  | Mối quan hệ liên quan với công ty                                       | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp<br><i>NSH</i> | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                 | Ghi chú                                                        |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 1   | Công ty TNHH 1TV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank -AMC). | Công ty mà Vietbank sở hữu 100% Vốn điều lệ (Công ty con của Vietbank). |                                               |                                       | Tháng 04/2026                   | Nghị quyết số 62/2026/NQ-HĐQT ngày 03/4/2026.                                         | Giảm thủ lao ủy quyền Xử lý nợ cho Vietbank AMC            | Đã thực hiện CBTT theo Văn bản số 62/2026/CV-VB ngày 03/4/2026 |
| 2   | Công ty TNHH 1TV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank -AMC). | Công ty mà Vietbank sở hữu 100% Vốn điều lệ (Công ty con của Vietbank). |                                               |                                       | Tháng 05/2026                   | Nghị quyết số 85/2026/NQ-HĐQT ngày 11/5/2026.                                         | Về thực hiện giao dịch Hợp đồng tiền gửi với Vietbank AMC. | Đã thực hiện CBTT theo Văn bản số 85/2026 ngày 11/5/2026.      |

*Handwritten signature*

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN



DM6

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
**TÍNH ĐẾN NGÀY 30/06/2026**

| Stt | Họ tên                           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                            | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Ông: Dương Nhất Nguyên           |                                          | Chủ tịch Hội đồng quản trị;<br>Người đại diện theo pháp luật của VBB từ ngày 02/02/2026 |                                      |                                      | 51.655.925                 | 4.8%                          |         |
| 1.1 | Ông: Dương Ngọc Hòa<br>(Ba)      |                                          | Không có                                                                                |                                      |                                      | 31.254.240                 | 2,9%                          |         |
| 1.2 | Bà: Trần Thị Lâm (Mẹ)            |                                          | Không có                                                                                |                                      |                                      | 217.953                    | 0,02%                         |         |
| 1.3 | Dương Nhất Khôi<br>(Con ruột)    | Không có                                 | Không có                                                                                |                                      |                                      | 31.554.140                 | 2,93%                         |         |
| 1.4 | Dương Nhất An<br>(Con ruột)      | Không có                                 | Không có                                                                                |                                      |                                      | 0                          | 0                             | Còn nhỏ |
| 1.5 | Dương Nhất Khang<br>(Con ruột)   | Không có                                 | Không có                                                                                |                                      |                                      | 0                          | 0                             | Còn nhỏ |
| 1.6 | Ông: Dương Chí Viễn<br>(Em trai) | Không có                                 | Không có                                                                                |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |



| Stt  | Họ tên                                                                          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                    | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1.7  | Bà: Dương Mai Anh<br>(Em gái)                                                   |                                          | Không có                                                                        |                                      |                                      | 14.473.440                 | 1,34%                         |         |
| 1.8  | Bà: Dương Bảo Anh<br>(Em gái)                                                   |                                          | Không có                                                                        |                                      |                                      | 11.678.388                 | 1,08%                         |         |
| 1.9  | Bà: Dương Vân Anh<br>(Em gái)                                                   |                                          | Không có                                                                        |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 1.10 | Công ty TNHH Công nghệ y tế số Gia An<br>(Tổ chức mà ông Nguyễn sở hữu 90% VDL) |                                          | Không có                                                                        |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 2    | <b>Ông: Nguyễn Hữu Trung</b>                                                    |                                          | <b>Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm thành viên Hội đồng quản trị độc lập</b> |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 2.1  | Nguyễn Hữu Thịnh (Cha – Đã mất)                                                 |                                          |                                                                                 |                                      |                                      |                            |                               | Đã mất  |
| 2.2  | Nguyễn Thị Mẫn (Mẹ - Đã                                                         |                                          |                                                                                 |                                      |                                      |                            |                               | Đã mất  |

| Stt  | Họ tên                                       | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú      |
|------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|--------------|
|      | mất)                                         |                                                   |                              |                                         |                                            |                                     |                                        |              |
| 2.3  | Bà: Nguyễn Trần Mai<br>(Vợ)                  |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |              |
| 2.4  | Ông: Nguyễn Hữu Minh Trí<br>(Con ruột)       |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |              |
| 2.5  | Bà: Nguyễn Thị Minh Tâm<br>(Con ruột)        |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Ở nước ngoài |
| 2.6  | Ông: Alexandre Kieffer<br>(Con rể)           |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Ở nước ngoài |
| 2.7  | Ông: Nguyễn Hữu Thiết<br>(Anh ruột – Đã mất) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Đã mất       |
| 2.8  | Ông: Nguyễn Hữu Tín<br>(Em ruột)             |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |              |
| 2.9  | Bà: Nguyễn Thị Thu Hương<br>(Em dâu)         |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |              |
| 2.10 | Bà: Nguyễn Thị Mộng Thúy<br>(Em ruột)        |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |              |
| 2.11 | Ông: Nguyễn Huy Nhu                          |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |              |

| Stt      | Họ tên                                   | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)        | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|          | (Em rể)                                  |                                                   |                                     |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 2.12     | Ông: Nguyễn Hữu Toàn<br>(Em ruột)        |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 2.13     | Bà: Nguyễn Thị Oanh<br>(Em dâu)          |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 2.14     | Bà: Trinh Middleton<br>(Chị ruột)        |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 2.15     | Ông: Bruce Middleton<br>(Anh rể)         |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| <b>3</b> | <b>Bà: Quách Tố Dung</b>                 | <b>Không có</b>                                   | <b>Thành viên Hội đồng quản trị</b> |                                         |                                            | <b>0</b>                            | <b>0</b>                               |         |
| 3.1      | Ông: Phan Thế Trung Nguyên<br>(Con trai) |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 3.2      | Bà: Nguyễn Ngọc Linh Chi<br>(Con dâu)    |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 3.3      | Ông: Phan Thế Khôi Nguyên<br>(Con trai)  |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 3.4      | Bà: Võ Thụy Thanh Nhân<br>(Con dâu)      |                                                   | Không có                            |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

| Stt  | Họ tên                                                                                                                         | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 3.5  | Bà: Trần Sơ Nga<br>(Chị)                                                                                                       |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 3.6  | Bà: Trần Tố Dung<br>(Chị)                                                                                                      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 3.7  | Bà: Quách Tố Quỳnh<br>(Chị)                                                                                                    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 3.8  | Ông: Trang Hiếu<br>(Anh rể)                                                                                                    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 3.9  | Công ty TNHH Sỹ Phát<br>(Doanh nghiệp mà bà Quách<br>Tố Dung là Chủ tịch HĐQT)                                                 |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 51.650.219                          | 4,8%                                   |         |
| 3.10 | Công ty TNHH Bất động sản<br>Hoa Phát<br>(Doanh nghiệp mà bà Quách<br>Tố Dung là thành viên góp vốn<br>sở hữu 20% Vốn điều lệ) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 4    | Bà: Lê Thị Xuân Lan                                                                                                            |                                                   | Thành viên Hội đồng quản trị |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 4.1  | Ông: Lê Trí Thành<br>(Anh ruột)                                                                                                |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

| Stt | Họ tên                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 4.2 | Bà: Lê Thị Kim Thu<br>(Em ruột)   |                                          | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 4.3 | Ông: Lê Thành Long<br>(Em ruột)   |                                          | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 4.4 | Bà: Nguyễn Hồng Mai<br>(Chị dâu)  |                                          | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 4.5 | Bà: Trần Bích Nga<br>(Em dâu)     |                                          | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 5   | Bà Lương Thị Hương Giang          |                                          | Thành viên Hội đồng quản trị |                                      |                                      | 9.832.500                  | 0,91%                         |         |
| 5.1 | Ông: Lương Duy Kiên<br>(Ba ruột)  | Không có                                 | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 5.2 | Bà: Nguyễn Thị Thích<br>(Mẹ ruột) | Không có                                 | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 5.3 | Đỗ Hoàng Nhật Mai<br>(Con ruột)   |                                          | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |
| 5.4 | Đỗ Hoàng Nhật Anh                 |                                          | Không có                     |                                      |                                      | 0                          | 0                             |         |

*u*

| Stt  | Họ tên                                 | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|      | (Con ruột)                             |                                                   |                              |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 5.5  | Bà: Lương Thị Bích Thảo<br>(Chị ruột)  |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 5.6  | Ông: Trần Đức Hải<br>(Anh rể)          |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 5.7  | Ông: Lương Xuân Trường<br>(Anh ruột)   |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 5.8  | Bà: Nguyễn Quỳnh Mai<br>(Chị dâu)      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 5.9  | Ông: Lương Chí Thanh Long<br>(Em ruột) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 5.10 | Bà: Bùi Hồng Trang<br>(Em dâu)         |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6    | <b>Ông: Hứa Ngọc Nghĩa</b>             |                                                   | <b>Trưởng Ban kiểm soát</b>  |                                         |                                            | <b>0</b>                            | <b>0</b>                               |         |
| 6.1  | Bà: Nguyễn Phạm Diễm Khuê<br>(Vợ)      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6.2  | Hứa Nguyễn Gia Minh                    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

h

| Stt      | Họ tên                            | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)       | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|-----------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|          | (Con)                             |                                                   |                                    |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 6.3      | Hứa Nguyễn Gia Vinh<br>(Con)      |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6.4      | Ông: Hứa Ngọc Nhã<br>(Ba)         |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6.5      | Bà: Lý Thị Ngọc Mai<br>(Mẹ)       |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6.6      | Ông: Hứa Ngọc Minh<br>(Em trai)   |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6.7      | Ông: Hứa Ngọc Thắng<br>(Em trai)  |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6.8      | Ông: Nguyễn Trọng Quý<br>(Cha vợ) |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 6.9      | Bà: Phạm Bích Liên<br>(Mẹ vợ)     |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| <b>7</b> | <b>Ông: Mạc Hữu Danh</b>          |                                                   | <b>Thành viên BKS chuyên trách</b> |                                         |                                            | <b>0</b>                            | <b>0</b>                               |         |
| 7.1      | Bà: Trương Thị Hoàng Kim          |                                                   | Không có                           |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

| Stt  | Họ tên                               | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|--------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|      | (Vợ)                                 |                                                   |                              |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 7.2  | Mạc Đăng Khoa<br>(Con trai)          |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.3  | Mạc Gia Bảo<br>(Con trai)            |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.4  | Bà: Nguyễn Thị Bích Vân<br>(Chị gái) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.5  | Ông: Quan Vỹ Cao<br>(Anh rể)         |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.6  | Ông: Mạc Ryan<br>(Anh trai)          |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.7  | Bà: Liên Nha<br>(Chị dâu)            |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.8  | Bà: Nguyễn Thị Bích Liên<br>(Em gái) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.9  | Ông: Andrew Thomas Payne<br>(Em rể)  |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.10 | Ông: Trương Công Thành               |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

| Stt  | Họ tên                                    | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                             | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|      | (Ba vợ - Đã mất)                          |                                                   |                                                          |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 7.11 | Bà: Lê Thị Hoàng Lý<br>(Mẹ vợ)            |                                                   | Không có                                                 |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 7.12 | Bà: Mạc Xứ<br>(Mẹ ruột – Đã mất)          |                                                   | Không có                                                 |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Đã mất  |
| 7.13 | Ông: Nguyễn Hữu Lai<br>(Ba ruột – Đã mất) |                                                   | Không có                                                 |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Đã mất  |
| 8    | Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung                   |                                                   | Thành viên BKS chuyên trách                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 8.1  | Ông: Nguyễn Viết Thuận<br>(Ba)            |                                                   | Không có                                                 |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 8.2  | Bà: Đỗ Thị Hồng Phượng<br>(Mẹ)            |                                                   | Không có                                                 |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 8.3  | Ông: Nguyễn Đỗ Minh Quang<br>(Em ruột)    |                                                   | Không có                                                 |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 8.4  | Bà: Nguyễn Ngọc Diễm<br>(Em dâu)          |                                                   | Không có                                                 |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9    | Bà: Lê Thị Tuyết Chinh                    |                                                   | Người phụ trách quản trị công<br>ty kiêm Chánh Văn phòng |                                         |                                            | 106.682                             | 0%                                     |         |

*f*

| Stt | Họ tên                            | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|     |                                   |                                                   | HDQT kiêm Thư ký HDQT        |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 9.1 | Bà: Sái Thị Thanh<br>(Mẹ)         | Không có                                          | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9.2 | Ông: Phạm Tiến Cường<br>(Chồng)   |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9.3 | Phạm Gia Hoàng<br>(Con ruột)      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9.4 | Phạm Quang Vinh<br>(Con ruột)     |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Còn nhỏ |
| 9.5 | Bà: Lê Hải Yến<br>(Chị ruột)      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9.6 | Ông: Hoàng Đức Đạt<br>(Anh rể)    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9.7 | Ông: Lê Đức Quyền<br>(Em ruột)    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9.8 | Bà: Trần Thị Kim Ngân<br>(Em dâu) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 9.9 | Ông: Lê Nguyễn Nghĩa<br>(Em ruột) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

| Stt  | Họ tên                                   | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 10   | <b>Ông: Lê Thanh Quý Ngọc</b>            |                                                   | <b>Quyền Tổng giám đốc</b>   |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 10.1 | Bà: Trần Thị Thanh Xuân<br>(Mẹ)          |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 10.2 | Ông: Hoàng Thiên Ân<br>(Em trai)         | 28124A                                            |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 10.3 | Lê Huỳnh Bá Khoa<br>(Con)                |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Còn nhỏ |
| 10.4 | Ông: Lê Thanh Tuấn<br>(Ba ruột – đã mất) |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 11   | <b>Ông: Phạm Danh</b>                    |                                                   | <b>Phó Tổng Giám đốc</b>     |                                         |                                            | 26.371                              | 0%                                     |         |
| 11.1 | Bà: Quách Phương Thanh<br>(Vợ)           | Không có                                          | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 11.2 | Phạm Trường Khang<br>(Con đẻ)            | Không có                                          | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Còn nhỏ |
| 11.3 | Phạm Trí Nam<br>(Con đẻ)                 | Không có                                          | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Còn nhỏ |

*ke*

| Stt  | Họ tên                           | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 11.4 | Phạm Gia Linh<br>(Con đẻ)        |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Còn nhỏ |
| 11.5 | Phạm Phương Linh<br>(Con đẻ)     |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Còn nhỏ |
| 11.6 | Ông: Phạm Tánh<br>(Anh trai)     | Không có                                          | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 11.7 | Bà: Phạm Thị Lệ<br>(Chị gái)     | Không có                                          | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 12   | <b>Ông: Phạm Linh</b>            |                                                   | <b>Phó Tổng giám đốc</b>     |                                         |                                            | <b>0</b>                            | <b>0</b>                               |         |
| 12.1 | Ông: Phạm Tỏa<br>(Cha ruột)      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 12.2 | Bà: Phan Thị Hồng<br>(Mẹ ruột)   |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 12.3 | Bà: Lê Thị Kim Loan<br>(Vợ)      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 12.4 | Phạm Lê Anh Thư<br>(Con ruột)    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 12.5 | Phạm Nguyên Chương<br>(Con ruột) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

| Stt  | Họ tên                                  | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                            | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 12.6 | Bà: Phạm Hồng Thủy<br>(Em ruột)         |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 12.7 | Ông: Lê Hứa<br>(Ba vợ - <b>Đã mất</b> ) |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Đã mất  |
| 12.8 | Bà: Trần Thị Viên<br>(Mẹ vợ)            |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13   | <b>Bà: Trần Thị Ngọc Lý</b>             |                                                   | <b>Phó Tổng Giám Đốc/ Người<br/>được ủy quyền công bố thông<br/>tin</b> |                                         |                                            | <b>0</b>                            | <b>0</b>                               |         |
| 13.1 | Ông: Nguyễn Văn Trường<br>(Chồng)       |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.2 | Nguyễn Ngọc Khánh Hà<br>(Con)           |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.3 | Nguyễn Ngọc Khánh Linh                  |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.4 | Bà: Trần Thị Oanh<br>(Chị ruột)         |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.5 | Ông: Trần Trọng Nghĩa<br>(Anh ruột)     |                                                   | Không có                                                                |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

| Stt   | Họ tên                              | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|-------|-------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 13.6  | Ông: Trần Ngọc Đạt<br>(Anh ruột)    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.7  | Bà: Phạm Thị Nhiều<br>(Chị dâu)     |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.8  | Bà: Trần Thị Thu Hường<br>(Em ruột) |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.9  | Ông: Nguyễn Ngọc Thuận<br>(Em rể)   |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.10 | Ông: Trần Thống Nhất<br>(Em ruột)   |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 13.11 | Ông: Trần Ngọc Tư<br>(Ba ruột)      |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Đã mất  |
| 13.12 | Bà: Trần Thị Tú<br>(Mẹ ruột)        |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Đã mất  |
| 13.13 | Ông: Nguyễn Văn Rư<br>(Ba chồng)    |                                                   | Không có                     |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      | Đã mất  |
| 13.14 | Bà: Nguyễn Thị Lành<br>(Mẹ chồng)   |                                                   | Không có                     |                                         |                                            |                                     |                                        | Đã mất  |

| Stt  | Họ tên                           | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 14   | Bà: Nguyễn Thị Thúy Minh         | 020C134997                                        | Kế toán trưởng               |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.1 | Ông: Nguyễn Văn Ninh<br>(Ba)     |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.2 | Bà: Ngô Thị Nường<br>(Mẹ)        |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.3 | Ông: Lê Trung Tính<br>(Ba chồng) |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.4 | Bà: Phạm Thị Chuối<br>(Mẹ chồng) |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.5 | Ông: Lê Bảo Toàn<br>(Chồng)      |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.6 | Lê Nguyễn Thúy Vy<br>(Con)       |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.7 | Lê Nguyễn Bảo Vy<br>(Con)        |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.8 | Lê Nguyễn Thảo Vy<br>(Con)       |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.9 | Ông: Nguyễn Tất Quốc             |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

✓

| Stt   | Họ tên                                                 | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|-------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|       | (Anh ruột)                                             |                                                   |                              |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 14.10 | Bà: Nguyễn Thị Thúy Oanh<br>(Em ruột – <b>đã mất</b> ) |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.11 | Ông: Nguyễn Ngọc<br>(Em ruột)                          |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.12 | Bà: Đặng Thị Kim Đào<br>(Em dâu)                       |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.13 | Ông: Nguyễn Tấn Bình<br>(Anh)                          |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.14 | Bà: Nguyễn Ngọc Yến<br>(Chị dâu)                       |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.15 | Ông: Nguyễn Vĩnh Nghi<br>(Em)                          |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.16 | Bà: Phạm Thị Quỳnh Anh<br>(Em dâu)                     |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.17 | Ông: Nguyễn Vĩnh Lộc<br>(Em – <b>đã mất</b> )          |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |
| 14.18 | Ông: Nguyễn Vĩnh Thụy                                  |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |



| Stt | Họ tên                                          | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|---------|
|     | (Em – đã mất)                                   |                                                   |                              |                                         |                                            |                                     |                                        |         |
| 15  | Công đoàn Ngân hàng TMCP<br>Việt Nam Thương Tín |                                                   |                              |                                         |                                            | 0                                   | 0                                      |         |

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN



DM7

**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**  
**TÍNH ĐẾN NGÀY 30/6/2026**

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ                                                                  | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |           | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)         | Ghi chú                              |
|-----|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
|     |                           |                                                                                           | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ (%) |                                                            |                                      |
| 1   | Nguyễn Văn Trường         | Chồng của bà Trần Thị Ngọc Lý (Phó Tổng giám đốc – Người được ủy quyền công bố thông tin) | 0                         | 0         | 0                          | 0         | - Mua 10.000 ngày 01/4/2026<br>- Bán 10.000 ngày 04/5/2026 | Đã công bố thông tin ngày 22/4/2026. |

*Handwritten signature*